TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 17-4-2019.
V/v tranh chấp về hôn nhân - gia đình ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đặng Thanh Cao;
Ông Đặng Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

*- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp** tham gia phiên tòa*: Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 351/2018/TLST-HNGĐ, ngày 10/12/2018 "V/v tranh chấp về hôn nhân - gia đình ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị T - *Sinh năm*: 1969.
Địa chỉ: ấp ĐT, xã ĐH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.
Tạm trú: ấp ĐT, xã ĐH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.
- *Bị đơn*: Lê Văn D - *Sinh năm*: 1967.
Địa chỉ: ấp ĐT, xã ĐH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/11/2018; Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị T trình bày: Năm 1995 Nguyễn Thị T và Lê Văn D kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp ngày 22/9/2008 và có hai con chung là Lê Thị Bích T sinh ngày 29/4/1996, Lê Thị Bích N sinh ngày 29/7/2004 đang do Nguyễn Thị T nuôi dưỡng. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, Lê Văn D nhiều lần đánh Nguyễn Thị T, khoảng tháng 10/2018 Lê

Văn D đánh Nguyễn Thị T gây thương tích 9%, Nguyễn Thị T đã trình báo Công an và Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp có lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn D, mặc khác Nguyễn Thị T, Lê Văn D đã ly thân từ tháng 01/2018 đến nay, từ đó tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Nay, Nguyễn Thị T yêu cầu được ly hôn với Lê Văn D; Về con chung Nguyễn Thị T yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con là Lê Thị Bích N sinh ngày 29/7/2004 và không yêu cầu Lê Văn D cấp dưỡng nuôi con. Riêng đối với Lê Thị Bích T sinh ngày 29/4/1996 đã trưởng thành nên Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Trong biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn Lê Văn D trình bày: Theo lời trình bày của Nguyễn Thị T là đúng, vợ chồng có đăng ký kết hôn và có hai con chung là Lê Thị Bích T sinh ngày 29/4/1996, Lê Thị Bích N sinh ngày 29/7/2004 đang do Nguyễn Thị T nuôi dưỡng. Về việc Nguyễn Thị T cho rằng Lê Văn D đánh Nguyễn Thị T là không chính xác, vì lúc Nguyễn Thị T và Lê Văn D mâu thuẫn đánh nhau, Nguyễn Thị T có dùng chìa khóa đâm vào mặt của Lê Văn D gây thương tích và Lê Văn D cũng có gây thương tích cho Nguyễn Thị T là 9% và đã bị Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạm hành chính 2.500.000 đồng, vì lúc đó là do Lê Văn D nóng giận, mặc dù Nguyễn Thị T, Lê Văn D đã ly thân từ tháng 01/2018 đến nay, nhưng thật sự Lê Văn D vẫn còn thương vợ thương con. Nay, Lê Văn D không đồng ý ly hôn với Nguyễn Thị T; Về con chung Lê Văn D yêu cầu được quyền nuôi con là Lê Thị Bích N sinh ngày 29/7/2004 và không yêu cầu Nguyễn Thị T cấp dưỡng nuôi con. Riêng đối với Lê Thị Bích T sinh ngày 29/4/1996 đã trưởng thành nên Lê Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia phiên tòa chấp hành đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nên Kiểm sát viên không có đề nghị gì, đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Nguyễn Thị T về việc yêu cầu xin ly hôn với Lê Văn D là có căn cứ phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình và yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con là Lê Thị Bích N sinh ngày 29/7/2004 là có căn cứ phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Nguyễn Thị T và Lê Văn D kết hôn năm 1995, đến ngày 22/9/2008 tiến hành đăng ký kết hôn theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống có nhiều lần cự cải, Lê Văn D

thừa nhận Nguyễn Thị T và Lê Văn D mâu thuẫn đánh nhau, Nguyễn Thị T có dùng chìa khóa đâm vào mặt của Lê Văn D gây thương tích và Lê Văn D cũng có gây thương tích cho Nguyễn Thị T là 9% và đã bị Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạt hành chính 2.500.000 đồng và Nguyễn Thị T có yêu cầu Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử lý hình sự đối với Lê Văn D, nhưng tại văn bản đề xuất xử lý vụ cố ý gây thương tích ngày 17/12/2018 đề xuất: "….Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị T do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 09%.... xét thấy hành vi của Lê Văn D dùng tay phải gây thương tích cho bị hại Nguyễn Thị T chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích"…. chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Công an xã ĐH tham mưu cho Ủy ban ra Quyết định xử lý hành chính đối với Lê Văn D theo quy định…". Từ đó, Nguyễn Thị T yêu cầu ly hôn với Lê Văn D, mặc dù, Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng Nguyễn Thị T vẫn cương quyết xin ly hôn với Lê Văn D, hơn nữa vợ chồng đã ly thân từ tháng 01/2018 đến nay, xét thấy mâu thuẫn của Nguyễn Thị T và Lê Văn D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Nguyễn Thị T xin ly hôn và xét đề nghị của Kiểm sát viên chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Thị T là có căn cứ phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Nguyễn Thị T và Lê Văn D có hai con chung là Lê Thị Bích T sinh ngày 29/4/1996 và Lê Thị Bích N sinh ngày 29/7/2004.

Do Lê Thị Bích T sinh ngày 29/4/1996 đã trưởng thành, do đó Nguyễn Thị T và Lê Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt thành vấn đề xem xét giải quyết.

Riêng đối với Lê Thị Bích N sinh ngày 29/7/2004 đang do Nguyễn Thị T nuôi dưỡng và Nguyễn Thị T đã chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Lê Thị Bích N chu đáo và phát triển bình thường, mặc khác Lê Thị Bích N đã nộp tờ tường trình có nguyện vọng sống với mẹ Nguyễn Thị T, không yêu cầu cha Lê Văn D cấp dưỡng, nên xét yêu cầu nuôi con của Nguyễn Thị T và đề nghị của Kiểm sát viên chấp nhận yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con của Nguyễn Thi Thúy, bác yêu cầu xin nuôi con của Lê Văn D là có căn cứ, phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Lê Văn D không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Nguyễn Thị T không yêu cầu Lê Văn D cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Nguyễn Thị T và Lê Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: Nguyễn Thị T và Lê Văn D trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí và tạm ứng án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ.

[7]. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa Nguyễn Thị T với Lê Văn D.

2. Về con chung và cấp dưỡng: Nguyễn Thị T được quyền tiếp tục nuôi con là Lê Thị Bích N sinh ngày 29/7/2004. Lê Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Nguyễn Thị T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Lê Văn D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0002556, ngày 10/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (17/4/2019).

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Minh Tùng